

THÀNH PHẦN: Cho 1 viên nang cứng

390mg cao khô chiết xuất gồm:

- Bách bộ	60mg
- Đẳng sâm	50mg
- Bách hợp	50mg
- Cam thảo (Radix Glycyrrhizae)	50mg
- Xuyên bối mẫu	50mg
- Tỷ bà điệp (Calotropis gigantea)	50mg
- Trần bì	50mg
- Mạch môn	30mg

Phụ liệu: bột talc, magnesi stearate, vỏ nang(gelatin) vừa đủ 1 viên

CÔNG DỤNG:

Hỗ trợ bổ phế, giúp giảm các biểu hiện ho, đờm nhiều, ngực đầy tức do phế hư, hỗ trợ tăng cường sức khỏe đường hô hấp.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

- Người bị ho, đờm nhiều, ngực đầy tức do phế hư
- Người bị viêm họng, viêm phế quản, hen suyễn

CÁCH DÙNG:

- Ngày dùng 4 viên chia 2 lần sáng và tối, uống sau ăn từ 10-15 phút.

Khuyến cáo: Không dùng cho trẻ nhỏ, người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Chú ý: sản phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG ĐỂ XA TÂM TAY TRÉ EM

TÁC DỤNG THÀNH PHẦN

Bách bộ (*Stemna tuberosa Lour.*): Chứa thành phần chủ yếu stemonin, có tác dụng ức chế phản xạ ho; Ức chế trung tâm hô hấp mà không ảnh hưởng tới tim.

Bách hợp (*Lilium brownii F.E*): Có tác dụng nhuận phế, trừ ho, sốt, định tâm, an thần, thanh nhiệt lợi tiểu. Dùng chữa ho lao thổ huyết, ho có đờm, viêm khí quản, thổ huyết, hư phiền hồi hộp, tim đập mạnh, phù, thũng.

Cam thảo (*Radix Glycyrrhizae*): Có tác dụng bổ tỳ, nhuận phế, thanh nhiệt giải độc, điều hòa các vị thuốc. Nướng lên chữa tỳ hư mà ỉa lỏng, vị hư mà khát, phế hư mà ho, dùng sống chữa đau họng, ung thư.

Đẳng sâm (*Codonopsis javanica Blime*): Dùng chữa tỳ vị suy kém, phế khí hư nhược, kém ăn. Dùng làm thuốc bổ dạ dày, chữa ho, tiêu đờm, lợi tiểu.

Hạnh nhân đắng: Hạnh nhân đắng có tính ấm, vị đắng, cay, hơi độc. Vị đắng vào phổi làm hạ phế khí; vị cay có tác dụng giúp dễ thở, tiêu đờm.

Lá tỷ bà (*Folium Eryobotryae*): Trong lá tỷ bà có chất saponin, vitamin B1, acid ursolic, acid oleanic và caryophyllin. Theo tài liệu cổ tỷ bà điệp có vị đắng, tính bình, vào 2 kinh phế và vị, dùng chữa bệnh do nhiệt mà sinh ho, nhiều đờm, nôn khan, nôn mửa, giúp sự tiêu hóa tốt.

Trần bì (*Peincarpium Citri deliciasae*): Có vị cay, đắng, tính ôn vào hai kinh tỳ và phế, hạt vị đắng tính bình, vào hai kinh can và thận. Có tác dụng kiện tỳ, lý khí, táo thấp, trừ đờm, chữa ăn uống không tiêu, ăn không ngon, nôn mửa, sốt rét.

Xuyên bối mẫu (*Bullus Fritilariae cirlosac*): Xuyên bối mẫu có vị đắng, tính hàn có tác dụng nhuận phế, tiêu đờm, dùng trong các trường hợp ho lao, phế ung, phế suy (phổi teo)... Bên ngoài trị mụn nhọt, sưng tấy. Hiện nay thường được dùng làm vị thuốc chữa ho, trừ đờm, lợi sữa, nôn ra máu, chảy máu cam.

Mạch môn đông (*Radix Ophiopogon*): Mạch môn có vị ngọt, hơi đắng, tính hơi hàn, vào 3 kinh tâm, phế và vị. Có tác dụng thanh tâm, nhuận phế, dưỡng vị sinh tân, hóa đờm, chỉ ho, dùng chữa hư lao, thổ huyết, ho ra máu, miệng khô khát.

Nhà phân phối độc quyền:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIỆT LINK

ĐC: 377 Lương Thế Vinh - P.Trung Văn - Q.Nam Từ Liêm - Tp. Hà Nội

Tel: 024 3557 7330 * Hotline 0913 222 546 - Email: vietlinkpharma@gmail.com

Thương nhân chịu trách nhiệm chất lượng của sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HÀ THÀNH

Địa chỉ: Tựu Liệt, Xã Tam Hiệp, H. Thanh Trì, TP. Hà Nội